TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN BIÊN** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **40**/2023/DS-ST
Ngày: 31-7-2023
"V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN BIÊN, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thảo

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thu Trang

2. Bà Trần Thị Mộng Lành

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thúy Kiều - Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Ông Trang Minh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Biên, Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2022/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2022 về việc tranh chấp về Hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2023/QĐXXST-DS ngày 12 tháng 6 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 95/2023/QĐST-DS ngày 06 tháng 7 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Trần Thị P, sinh năm 1979 (có mặt);

Địa chỉ: ấp KL, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

2. Bị đơn: Anh Lê Văn Ng, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Địa chỉ: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện ngày 25/7/2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Trần Thị P trình bày và yêu cầu như sau*:

Vào ngày 01/05/2010, anh Lê Văn Ng có hỏi vay của chị 05 (Năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999, khi vay anh Lê Văn Ng có làm giấy nhận nợ và cam kết sẽ trả số vàng trên như sau: Đến ngày 27 tháng 12 năm 2010 trả cho chị 02 (Hai) chỉ vàng 24k và ngày 05/05/2011 âm lịch, trả hết số vàng còn lại là 03 (Ba) chỉ vàng 24k, nhưng đến nay anh Lê Văn Ng không trả. Đến năm 2020, chị gặp anh Lê Văn Ng yêu cầu trả nợ thì anh Lê Văn Ng hứa trả nhưng đến nay vẫn không trả cho chị số vàng vay trên, đến tháng 02/2021 âm lịch, chị trực tiếp đến nhà gặp anh Lê Văn Ng yêu cầu trả nợ thì anh Lê Văn Ng cố tình tránh mặt chị. Hiện nay hoàn cảnh kinh tế của chị gặp nhiều khó khăn nên chị rất cần số vàng trên để chi xài trong cuộc sống. Chị yêu cầu anh Lê Văn Ng trả cho chị số vàng nợ 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

* *Bị đơn anh Lê Văn Ng*: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Lê Văn Ng biết để anh có ý kiến về việc chị Trần Thị P yêu cầu anh trả số vàng vay còn nợ nhưng anh Lê Văn Ng không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình nên Toà án giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

* *Tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án gồm*: Tờ thiếu nợ ngày 01/5/2010 của Lê Văn Ng (Bản chính); Đơn xin xác nhận tình trạng cư trú của đương sự ngày 20/7/2022 của anh chị Trần Thị P (Bản chính); Biên bản xác minh ngày 17 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang (Bản chính).

* *Tại phiên tòa*:

Nguyên đơn chị Trần Thị P yêu cầu anh Lê Văn Ng phải trả cho chị số vàng vay còn nợ là 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999, ngoài ra chị không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Lê Văn Ng vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội thẩm nhân dân, Thư ký thực hiện đúng các trình tự thủ tục theo quy định pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do nên xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Xét khởi kiện của chị Trần Thị P yêu cầu anh Lê Văn Ng phải trả cho chị vàng vay còn nợ 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999 là có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn chị Trần Thị P yêu cầu bị đơn anh Lê Văn Ng phải trả cho chị vàng vay còn nợ. Bị đơn anh Lê Văn Ng cư trú tại: ấp TQ, xã Đ, huyện AB, tỉnh Kiên Giang cho nên được xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn anh Lê Văn Ng biết và ấn định thời gian để anh Lê Văn Ng có ý kiến về việc chị Trần Thị P khởi kiện đối với anh trả vàng vay còn nợ nhưng anh không có ý kiến gì và cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ gì để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình. Toà án tổ chức và thông báo cho các bên đương sự để tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Lê Văn Ng vắng mặt đến lần thứ hai không có lý do. Như vậy, đây là thuộc trường hợp không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự nên Toà án quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và tống đạt quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa cho anh Lê Văn Ng nhưng anh vẫn cố tình vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Đồng thời, tại phiên toà lần thứ hai chị Trần Thị P không yêu cầu hoãn phiên toà. Vì vậy, Toà án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt anh Lê Văn Ng theo quy định tại khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 và Điều 241 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung vụ án: Xét về hợp đồng vay tài sản giữa chị Trần Thị P và anh Lê Văn Ng được xác lập bằng văn bản (Tờ thiếu nợ ngày 01/5/2010 của anh Lê Văn Ng), ghi rõ số vàng, thời hạn trả là phù hợp theo quy định tại Điều 463 và điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự.

Xét khởi kiện của chị Trần Thị P yêu cầu anh Lê Văn Ng phải trả cho chị vàng vay còn nợ là 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999, anh Lê Văn Ng không ý kiến yêu cầu gì khác. Hội đồng xét xử thấy rằng, yêu cầu của chị Trần Thị P phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như tờ thiếu nợ ngày

01/5/2010 của anh Lê Văn Ng là có thật, phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 92, khoản 4 Điều 91 của Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi anh Lê Văn Ng vay vàng của chị Trần Thị P không trả theo thỏa thuận, chị Trần Thị P yêu cầu anh Lê Văn Ng trả nợ nhiều lần nhưng đến nay anh không trả là vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên và yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị P, buộc anh Lê Văn Ng phải có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị P số vàng vay còn nợ là 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999 theo quy định tại Điều 466 của Bộ luật dân sự.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận. Nguyên đơn không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, được hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 147, khoản 1 Điều 207, khoản 2 Điều 227, điểm a khoản 1 Điều 238, Điều 241, Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và điểm b khoản 1 Điều 688 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc anh Lê Văn Ng phải có nghĩa vụ trả cho chị Trần Thị P vàng vay còn nợ là 05 (năm) chỉ vàng 24k, loại vàng 9999.

2. Về án phí: Buộc anh Lê Văn Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 1.375.000 đồng (5.500.000 đồng/chỉ x 5 chỉ vàng 24k x 5%).

Chị Trần Thị P không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả cho chị Trần Thị P tiền tạm ứng án phí đã nộp là 650.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003628 ngày 27/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn là 15 ngày kể từ ngày tuyên án 31/7/2023. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện An Biên;
- CC THADS huyện An Biên;
- Các đương sự;
- Lưu: VP, HSVA (Kiều).

Trần Văn Thảo